BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ QUỐC PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 42/2017/TT-BQP	*Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2017*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 21 tháng 12 năm 1999; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật nghĩa vụ quân sự ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng ngày 26 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 49/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng,

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội

1. Khoản 1 Điều 11 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ tại ngũ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 4 năm tuyển sinh); quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ Quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm tuyển sinh).

Các cơ quan, đơn vị tổ chức sơ tuyển, lập hồ sơ sơ tuyển đối với các thí sinh đủ tiêu chuẩn, gửi hồ sơ sơ tuyển đến các trường và Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng theo đúng quy trình. Trường hợp đơn vị có nhiều thí sinh đăng ký sơ tuyển, đơn vị phải lựa chọn số lượng thí sinh đi dự tuyển phù hợp, bảo đảm đủ quân số thực hiện nhiệm vụ và sẵn sàng chiến đấu".

2. Điều 12 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 12. Khu vực tuyển sinh**

1. Đối với Trường Sĩ quan Lục quân 1 và Trường Sĩ quan Lục quân 2

a) Trường Sĩ quan Lục quân 1: Tuyển thí sinh từ tỉnh Quảng Trị trở ra phía Bắc;

b) Trường Sĩ quan Lục quân 2: Tuyển thí sinh từ tỉnh Thừa Thiên Huế trở vào phía Nam;

c) Thí sinh các tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế: Tùy theo nguyện vọng, được đăng ký dự tuyển vào một trong hai trường Sĩ quan Lục quân 1 và Sĩ quan Lục quân 2;

d) Thí sinh dự tuyển vào Trường Sĩ quan Lục quân 2 phải có hộ khẩu thường trú ở các tỉnh phía Nam theo quy định tại Khoản 3 Điều này, đồng thời phải có ít nhất một năm lớp 12 học và dự thi tốt nghiệp trung học tại các tỉnh phía Nam.

Trường hợp thí sinh tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, đã học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục Trung học phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phải có hộ khẩu thường trú ở các tỉnh phía Nam theo quy định tại Khoản 3 Điều này, đồng thời phải học và tốt nghiệp trung cấp tại các tỉnh phía Nam.

2. Đối với các trường còn lại được quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư này: Tuyển thí sinh trên phạm vi cả nước.

3. Thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam được tính từ tỉnh Quảng Trị trở vào. Thời gian được tính hộ khẩu thường trú phía Nam tính đến tháng 9 năm dự tuyển phải đủ 03 năm thường trú liên tục trở lên.

4. Ban Tuyển sinh quân sự các cơ quan, đơn vị, địa phương lập danh sách những thí sinh có hộ khẩu thường trú phía Nam nhưng không đủ điều kiện được tính điểm chuẩn theo khu vực phía Nam, bàn giao cho các học viện, trường cùng với hồ sơ đăng ký sơ tuyển của thí sinh".

3. Điều 16 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 16. Tiêu chuẩn về sức khỏe**

1. Tuyển chọn thí sinh (cả nam và nữ) đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe

thực hiện nghĩa vụ quân sự (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP) về các chỉ tiêu: Nội khoa, tâm thần kinh, ngoại khoa, da liễu, mắt (trừ tật khúc xạ cận thị có quy định riêng), tai - mũi - họng, răng - hàm - mặt, vòng ngực.

2. Một số tiêu chuẩn quy định riêng, như sau:

a) Các trường đào tạo sĩ quan chỉ huy, chính trị, hậu cần, gồm các học viện: Hậu cần, Phòng không - Không quân, Hải quân, Biên phòng và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Chính trị, Pháo binh, Công binh, Tăng - Thiết giáp, Thông tin, Đặc công, Phòng hóa:

- Về Thể lực: Tuyển thí sinh nam cao từ 1,65 m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên;

- Về Mắt: Không tuyển thí sinh mắc tật khúc xạ cận thị.

b) Các trường đào tạo sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, gồm các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự; Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội; Hệ đào tạo kỹ sư hàng không thuộc Học viện Phòng không - Không quân; Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự (Vin-Hem Pich):

- Về Thể lực: Tuyển thí sinh nam cao từ 1,63 m trở lên, cân nặng từ 50 kg trở lên; thí sinh nữ (nếu có) phải đạt sức khỏe Loại 1 theo quy định tại Mục I Phụ lục 1 Phân loại sức khỏe theo thể lực và bệnh tật, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP (cao từ 1,54 m trở lên, cân nặng từ 48 kg trở lên);

- Về Mắt: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) mắc tật khúc xạ cận thị không quá 3 đi-ốp, kiểm tra thị lực sau chỉnh kính đạt Điểm 1 theo quy định tại Khoản 1 Mục II Phụ lục 1 Phân loại sức khỏe theo thể lực và bệnh tật, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP.

c) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên thuộc khu vực 1, hải đảo và thí sinh là người dân tộc thiểu số, dự tuyển vào các trường: Được tuyển thí sinh (cả nam và nữ) có thể lực đạt Loại 1 và Loại 2 theo quy định tại Mục I Phụ lục 1 Phân loại sức khỏe theo thể lực và bệnh tật, ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP, riêng thí sinh nam phải đạt chiều cao từ 1,62 m trở lên;

d) Thí sinh nam là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người được Ủy ban Dân tộc của Chính phủ đưa vào Đề án Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc thiểu số rất ít người giai đoạn 2016 - 2020 (gồm các dân tộc: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cờ Lao, Bố Y, Cống, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, Ơ Đu, Phù Lá) dự tuyển vào tất cả các trường: Được lấy chiều cao từ 1,60 m trở lên, các tiêu chuẩn khác thực hiện như đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số nói chung;

đ) Đối tượng đào tạo sĩ quan của các quân, binh chủng nếu tuyển chọn sức khỏe theo các tiêu chuẩn riêng vẫn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung;

e) Tuyển sinh phi công tại Trường Sĩ quan Không quân (nếu có), chỉ tuyển chọn thí sinh đã được Quân chủng Phòng Không - Không quân tổ chức khám tuyển sức khỏe, kết luận đủ điều kiện xét tuyển vào đào tạo phi công quân sự".

4. Khoản 1 Điều 19 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Hồ sơ đăng ký sơ tuyển: Sử dụng 01 bộ hồ sơ đăng ký sơ tuyển đại học, cao đẳng do Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng in, phát hành thống nhất trong toàn quốc, gồm:

a) 03 phiếu đăng ký sơ tuyển;

b) 01 phiếu khám sức khỏe;

c) 01 bản thẩm tra, xác minh chính trị;

d) 01 giấy chứng nhận được hưởng ưu tiên đối với những thí sinh thuộc diện ưu tiên (nếu có);

đ) 04 ảnh chân dung theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 20 Thông tư này".

5. Điểm a Khoản 1 Điều 20 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Đăng ký sơ tuyển và đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1

- Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội mua hồ sơ và đăng ký sơ tuyển tại Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện;

- Thí sinh là quân nhân đang tại ngũ đăng ký sơ tuyển tại đơn vị cấp trung đoàn;

- Thí sinh chỉ được đăng ký một nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào một trường trong Quân đội ngay từ khi làm hồ sơ sơ tuyển (nếu trường có nhiều ngành đào tạo, thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào một ngành); các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội hoặc hệ dân sự của các trường Quân đội, việc đăng ký thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Các trường Quân đội chỉ xét tuyển đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất). Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện có trách nhiệm thông báo rộng rãi, hướng dẫn thí sinh làm hồ sơ sơ tuyển, thí sinh đã tham gia sơ tuyển vào các trường thuộc Bộ Công an thì không tham gia sơ tuyển vào các trường thuộc Bộ Quốc phòng. Ban Tuyển sinh quân sự cấp huyện chủ động phối hợp với Ban Tuyển sinh Công an cấp huyện để đối chiếu danh sách thí sinh sơ tuyển".

6. Khoản 7 Điều 20 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"7. Thời gian tổ chức sơ tuyển và đăng ký dự Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia như sau:

a) Thí sinh đăng ký sơ tuyển từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 25 tháng 4 hàng năm;

b) Thí sinh đăng ký dự Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội thực hiện đăng ký sơ tuyển trước hoặc sau khi đăng ký dự Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia.

Thí sinh là quân nhân đang tại ngũ phải qua sơ tuyển, đủ tiêu chuẩn mới được đăng ký dự Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia".

7. Khoản 2, Khoản 3 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Thí sinh là thanh niên ngoài Quân đội

a) Do Hội đồng khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự cấp huyện khám sơ tuyển: Khám lâm sàng và kết luận sức khỏe theo 8 chỉ tiêu quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP;

b) Trường hợp trúng tuyển: Trong hồ sơ nhập học ngoài phiếu sức khỏe phải có đủ các loại xét nghiệm (được làm tại trung tâm y tế cấp huyện trở lên) gồm: Phim X - quang chụp tim, phổi thẳng; kết quả điện tim; kết quả xét nghiệm HIV, ma túy; Protein và đường nước tiểu.

3. Hàng năm, các đơn vị, địa phương tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh đăng ký dự tuyển vào 2 đợt:

a) Đợt 1: Vào tuần 4 tháng 3;

b) Đợt 2: Vào tuần 2 tháng 4.

Khi Bộ Giáo dục và Đào tạo điều chỉnh lịch công tác tuyển sinh, Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng hướng dẫn các đơn vị, địa phương về thời gian tổ chức khám sức khỏe cho thí sinh dự tuyển".

8. Điều 27 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 27. Tổ hợp môn xét tuyển, hồ sơ đăng ký xét tuyển và tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển**

1. Tổ hợp môn xét tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các tổ hợp xét tuyển gồm: Tổ hợp xét tuyển A00 (gồm các môn: Toán, Lý, Hóa); Tổ hợp xét tuyển A01 (gồm các môn: Toán, Lý, tiếng Anh); Tổ hợp xét tuyển B00 (gồm các môn: Toán, Hóa, Sinh); Tổ hợp xét tuyển C00 (gồm các môn: Văn, Sử, Địa); Tổ hợp xét tuyển D01 (gồm các môn: Toán, Văn, tiếng Anh); Tổ hợp xét tuyển D02 (gồm các môn: Toán, Văn, tiếng Nga); Tổ hợp xét tuyển D03 (gồm các môn: Toán, Văn, tiếng Pháp); Tổ hợp xét tuyển D04 (gồm các môn: Toán, Văn, tiếng Trung Quốc).

a) Học viện Quân y: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển B00 và A00;

b) Học viện Biên phòng: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển C00 và A01;

c) Học viện Khoa học quân sự: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển D01, D02, D04 và A00, A01;

d) Trường Sĩ quan Chính trị: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển C00, A00 và D01;

đ) Các học viện: Kỹ thuật quân sự, Hậu cần, Phòng không - Không quân và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Thông tin, Công binh, Đặc công, Kỹ thuật quân sự (Vin - Hem Pich): Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển A00 và A01;

e) Học viện Hải quân và các trường sĩ quan: Lục quân 2, Không quân, Pháo binh, Phòng hóa, Tăng - Thiết giáp: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển A00;

g) Trường hợp các trường có văn bản đề nghị thay đổi tổ hợp môn xét tuyển, Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định và thông báo trong kế hoạch tuyển sinh, tài liệu "Những điều cần biết về tuyển sinh vào các trường trong Quân đội".

2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển đại học, cao đẳng quân sự

a) Các trường trong Quân đội chỉ nhận hồ sơ xét tuyển đại học, cao đẳng quân sự đối với những thí sinh đã qua sơ tuyển, có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Quốc phòng, dự Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia trong năm đăng ký xét tuyển để lấy kết quả xét tuyển đại học, cao đẳng; các môn thi phù hợp với tổ hợp xét tuyển vào trường thí sinh đăng ký;

b) Hồ sơ đăng ký xét tuyển: Hàng năm, Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Trường hợp thí sinh không gửi hoặc gửi không đủ hồ sơ xét tuyển về trường đã nộp hồ sơ sơ tuyển theo đúng thời gian quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng thì sẽ mất quyền xét tuyển nguyện vọng 1 vào trường đã sơ tuyển;

d) Trường hợp thí sinh gửi hồ sơ xét tuyển vào trường không nộp hồ sơ sơ tuyển thì không được xét tuyển nguyện vọng 1 vào trường đó.

3. Đăng ký xét tuyển

a) Để xét tuyển đợt 1, thí sinh nộp phiếu đăng ký xét tuyển cùng với hồ sơ đăng ký dự thi Trung học phổ thông quốc gia theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo kèm theo lệ phí đăng ký xét tuyển. Trong các đợt xét tuyển bổ sung, thí sinh thực hiện đăng ký xét tuyển và nộp lệ phí theo quy định của trường;

b) Sau khi có kết quả thi Trung học phổ thông quốc gia, thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển một lần trong thời gian quy định, bằng phương thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại nơi đăng ký dự thi;

c) Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đăng ký xét tuyển và đăng ký dự thi. Các trường có quyền từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin đăng ký xét tuyển và dữ liệu đăng ký dự thi với hồ sơ gốc;

d) Thí sinh phải đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất)

vào hệ đào tạo đại học, cao đẳng quân sự tại trường Quân đội đã nộp hồ sơ sơ tuyển; các nguyện vọng còn lại thí sinh đăng ký vào các trường ngoài Quân đội hoặc hệ dân sự của các trường trong Quân đội có tuyển sinh đào tạo.

Các học viện, trường trong Quân đội chỉ xét tuyển vào hệ đào tạo đại học, cao đẳng quân sự đối với các thí sinh đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào trường nộp hồ sơ sơ tuyển.

4. Các trường thực hiện các đợt xét tuyển theo đúng quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Quốc phòng".

9. Điều 28 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 28. Xét tuyển đợt 1 và xét tuyển bổ sung

1. Xét tuyển đợt 1

a) Sau khi kết thúc thời gian đăng ký xét tuyển, các trường tham khảo thông tin trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo để chuẩn bị phương án tuyển sinh phù hợp;

b) Sau khi kết thúc thời gian thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển, các trường khai thác thông tin (của trường mình và của các trường khác có liên quan) trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo để dự kiến điểm trúng tuyển, dự kiến danh sách thí sinh trúng tuyển vào trường;

c) Trên cơ sở kết quả đăng ký xét tuyển theo tổ hợp môn đăng ký xét tuyển của thí sinh và chỉ tiêu đào tạo, các trường đề xuất điểm tuyển nguyện vọng 1, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng;

d) Các trường nộp cơ sở dữ liệu tuyển sinh (theo file máy tính), danh sách kết quả của thí sinh theo thứ tự cao trên, thấp dưới và danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển cùng với báo cáo đề nghị điểm chuẩn;

đ) Sau khi có thông báo của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng, các trường nhập danh sách thí sinh trúng tuyển lên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo để hệ thống tự động loại bỏ những nguyện vọng thấp của thí sinh được dự kiến trúng tuyển nhiều nguyện vọng;

e) Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 (nguyện vọng cao nhất) vào các trường trong Quân đội, sẽ được xét tuyển các nguyện vọng kế tiếp vào các trường ngoài Quân đội hoặc hệ dân sự của các trường trong Quân đội có tuyển sinh, theo thứ tự ưu tiên của các nguyện vọng thí sinh đăng ký xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Xét tuyển bổ sung

a) Các trường sau khi xét tuyển đợt 1, số lượng vào học thực tế còn thiếu so với chỉ tiêu, thì được xét tuyển nguyện vọng bổ sung cho đủ chỉ tiêu; quy trình xét tuyển thực hiện theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Bộ Quốc phòng;

b) Việc xét tuyển nguyện vọng bổ sung vào đào tạo đại học quân sự: Chỉ xét tuyển những thí sinh đã đăng ký dự tuyển vào đào tạo đại học hệ quân sự các trường trong Quân đội, không trúng tuyển nguyện vọng 1; tham dự Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia (trong năm đăng ký xét tuyển); đăng ký xét tuyển vào các trường đại học, cao đẳng quân sự có xét tuyển nguyện vọng bổ sung và phải có đủ điều kiện về sức khỏe, vùng tuyển, tổ hợp môn xét tuyển của trường đăng ký xét tuyển;

Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng thông báo chỉ tiêu, các trường tiếp nhận hồ sơ, xét tuyển, tổng hợp báo cáo theo quy trình, khi có quyết định của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng mới triệu tập thí sinh nhập học;

c) Xét tuyển bổ sung có thể được thực hiện một lần hay nhiều lần;

d) Các trường thông báo điều kiện xét tuyển bổ sung, điểm nhận hồ sơ xét tuyển bổ sung không được thấp hơn điểm trúng tuyển đợt 1; công bố lịch xét tuyển;

đ) Thí sinh có thể thực hiện đăng ký xét tuyển bổ sung trực tuyến hoặc theo phương thức khác do trường quy định.

3. Quy định xét tuyển

Căn cứ vào tổng điểm thi của thí sinh, gồm tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và được làm tròn đến 0,25 (các trường có quy định bài thi/môn thi chính, bài thi/môn thi chính nhân hệ số 2 và quy đổi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và điểm ưu tiên; các trường xét tuyển theo đúng ngành đăng ký của thí sinh; thực hiện xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu.

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ, như sau:

a) Tiêu chí 1:

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Văn, Sử, Địa thì thí sinh có điểm thi môn Văn cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Toán, Lý, Hóa và Toán, Lý, tiếng Anh thì thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Một số trường áp dụng tiêu chí phụ riêng như sau:

+ Học viện Khoa học quân sự: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, Ngoại ngữ (môn Ngoại ngữ là môn thi chính nhân hệ số 2) thì thí sinh có điểm môn Ngoại ngữ cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Học viện Quân y: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Hóa, Sinh thì thí sinh có điểm thi môn Sinh học cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Chính trị: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, tiếng Anh thì thí sinh có điểm môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Phòng hóa: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Lý, Hóa thì thí sinh có điểm thi môn Hóa cao hơn sẽ trúng tuyển.

b) Tiêu chí 2:

Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 như nhau, thì xét đến tiêu chí 2, như sau:

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Văn, Sử, Địa thì thí sinh có điểm thi môn Sử cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Toán, Lý, Hóa và Toán, Lý, tiếng Anh thì thí sinh có điểm thi môn Lý cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Một số trường áp dụng tiêu chí phụ riêng như sau:

+ Học viện Khoa học quân sự: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, Ngoại ngữ thì thí sinh có điểm môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Học viện Quân y: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Hóa, Sinh thì thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Chính trị: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, tiếng Anh thì thí sinh có điểm môn Văn cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Phòng hóa: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Lý, Hóa thì thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển.

c) Tiêu chí 3:

Sau khi xét tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 như nhau thì xét đến tiêu chí 3, như sau:

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Văn, Sử, Địa thì thí sinh có điểm thi môn Địa cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Toán, Lý, Hóa và Toán, Lý, tiếng Anh thì thí sinh có điểm thi môn Hóa hoặc môn tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Một số trường áp dụng tiêu chí phụ riêng như sau:

+ Học viện Khoa học quân sự: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, Ngoại ngữ thì thí sinh có điểm môn Văn cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Học viện Quân y: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Hóa, Sinh thì thí sinh có điểm thi môn Hóa cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Chính trị: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, tiếng Anh thì thí sinh có điểm môn tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Phòng hóa: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Lý, Hóa thì thí sinh có điểm thi môn Lý cao hơn sẽ trúng tuyển.

d) Khi xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định".

10. Khoản 2 Điều 29 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Thực hiện một điểm chuẩn chung với đối tượng thí sinh là quân nhân và thanh niên ngoài Quân đội; thực hiện điểm chuẩn riêng theo từng tổ hợp môn xét tuyển, theo 2 miền Bắc - Nam hoặc theo từng quân khu.

Thí sinh được tính điểm chuẩn theo hộ khẩu thường trú phía Nam phải có đủ các điều kiện: Có hộ khẩu thường trú ở các tỉnh phía Nam theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Thông tư này, đồng thời phải có ít nhất một năm lớp 12 học và dự thi tốt nghiệp trung học tại các tỉnh phía Nam.

Trường hợp thí sinh tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, đã học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục Trung học phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phải có hộ khẩu thường trú ở các tỉnh phía Nam theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Thông tư này, đồng thời phải học và tốt nghiệp trung cấp tại các tỉnh phía Nam.

Quy định về tỉ lệ chỉ tiêu tuyển sinh và điểm chuẩn theo tổ hợp các môn xét tuyển, theo 2 miền Bắc - Nam hoặc theo từng quân khu như sau:

a) Theo tổ hợp môn xét tuyển:

- Số lượng tuyển sinh của từng tổ hợp xét tuyển thi tại Học viện Quân y: Chỉ tiêu tổ hợp A00: 25%, chỉ tiêu tổ hợp B00: 75%; Trường Sĩ quan Chính trị: Chỉ tiêu tổ hợp A00: 30%, chỉ tiêu tổ hợp C00: 60%, chỉ tiêu tổ hợp D01: 10% so với tổng chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm;

- Các học viện, trường có xét tuyển đồng thời 02 Tổ hợp xét tuyển: Toán, Lý, Hóa (Tổ hợp A00) và Tổ hợp xét tuyển: Toán, Lý, tiếng Anh (Tổ hợp A01): Thực hiện một điểm chuẩn chung cho cả 2 tổ hợp xét tuyển A00 và A01;

- Chỉ tiêu tuyển sinh của Học viện Biên phòng theo tổ hợp xét tuyển A01: Không quá 25% tổng chỉ tiêu.

b) Theo 2 miền Bắc - Nam hoặc theo từng quân khu:

- Học viện Biên phòng tuyển 45% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc (từ tỉnh Quảng Bình trở ra), thí sinh có hộ khẩu thường trú tại các tỉnh phía Nam được xác định đến từng quân khu: Quân khu 4 (tỉnh Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế): 04 %, Quân khu 5: 14%, Quân khu 7: 17%, Quân khu 9: 20%;

- Trường Sĩ quan Lục quân 2 xác định điểm chuẩn đến từng quân khu phía Nam theo tỷ lệ: Quân khu 4 (tỉnh Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế): 05%, Quân khu 5: 33%, Quân khu 7: 35%, Quân khu 9: 27%;

- Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự (Vin - Hem Pích) tuyển 40% thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 60% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

- Các học viện: Hậu cần, Hải quân và các trường sĩ quan: Công binh, Thông tin, Chính trị, Đặc công tuyển 65% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 35% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

- Học viện Quân y, Phòng không - Không quân và các trường sĩ quan: Pháo binh, Tăng - Thiết giáp, Phòng hóa tuyển 70% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 30% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

- Học viện Khoa học quân sự và Trường Sĩ quan Không quân tuyển 75% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 25% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

- Học viện Kỹ thuật quân sự tuyển 80% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 20% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam".

11. Điều 30 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 30. Công bố kết quả tuyển sinh

1. Các trường công bố công khai kết quả xét tuyển của thí sinh (danh sách theo thứ tự cao trên, thấp dưới), trên Trang Thông tin điện tử (website) của trường, Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng (http://bqp.vn) và các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài Quân đội.

2. Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng công bố điểm chuẩn đại học, cao đẳng vào các trường trong Quân đội.

3. Các trường tổng hợp kết quả thí sinh xác nhận nhập học, cập nhật lên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo".

12. Khoản 2 Điều 32 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"2. Tổ chức khám, phân loại sức khỏe theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP, nội dung khám: Khám lâm sàng và cận lâm sàng (xét nghiệm công thức máu; nhóm máu; chức năng gan: SGOT, SGPT; chức năng thận (Ure, Creatinin); đường máu; nước tiểu 10 thông số; điện tim; siêu âm tổng quát; X - quang tim phổi thẳng; xét nghiệm sàng lọc HIV, ma túy)".

13. Khoản 4 Điều 32 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"4. Kết luận sức khỏe

- Sau 15 ngày, kể từ ngày thí sinh nhập học (theo thời gian quy định trong giấy báo nhập học), các trường phải thông báo kết luận về phân loại tiêu chuẩn sức khỏe đến thí sinh đã nhập học biết, làm thủ tục trả về địa phương đối với các thí sinh không đủ tiêu chuẩn sức khỏe;

- Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày thí sinh nhận được quyết định trả về địa phương do không đủ tiêu chuẩn sức khỏe, nếu có khiếu nại, thí sinh phải nộp đơn về Hội đồng tuyển sinh nhà trường (thời gian nộp đơn được tính tại thời điểm thí sinh đến nộp đơn trực tiếp tại trường hoặc theo dấu bưu điện, ngoài thời gian

quy định nêu trên, Hội đồng tuyển sinh nhà trường không xem xét giải quyết). Hội đồng tuyển sinh nhà trường lập danh sách đề nghị Hội đồng giám định y khoa cấp Bộ Quốc phòng tổ chức giám định sức khỏe;

- Giao Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện quân y 103 thuộc Học viện Quân y chịu trách nhiệm giám định với các thí sinh có hộ khẩu thường trú từ Thừa Thiên Huế trở ra, Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện quân y 175 chịu trách nhiệm giám định với các thí sinh có hộ khẩu thường trú từ Đà Nẵng trở vào. Trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Hội đồng tuyển sinh các trường, Hội đồng giám định y khoa các bệnh viện phải hoàn thành việc giám định sức khỏe cho thí sinh, thông báo về kết luận giám định y khoa cho các trường và báo cáo kết quả giám định y khoa về Cục Quân y Bộ Quốc phòng;

- Giao Cục Quân y Bộ Quốc phòng chỉ đạo Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện quân y 103 thuộc Học viện Quân y, Hội đồng giám định y khoa Bệnh viện quân y 175 tổ chức giám định sức khỏe cho các thí sinh; tổng hợp kết quả giám định, đề xuất, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng".

14. Khoản 1 Điều 37 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Xét tuyển

a) Đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ cao đẳng: Hàng năm, căn cứ vào chỉ tiêu đào tạo, Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm hướng dẫn các trường tổ chức tuyển sinh cho phù hợp với đối tượng tuyển sinh của từng trường;

b) Đào tạo cao đẳng quân sự ngành Kỹ thuật

Trường Sĩ quan Không quân, xét tuyển nguyện vọng 1 và nguyện vọng bổ sung vào đào tạo cao đẳng quân sự ngành Kỹ thuật Hàng không, thực hiện như tuyển sinh vào đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học hệ chính quy; tiêu chuẩn sức khỏe thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Điểm b Khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

- Đối tượng tuyển sinh: Tuyển thí sinh nam (kể cả quân nhân tại ngũ, quân nhân đã xuất ngũ, công nhân và viên chức quốc phòng, thanh niên ngoài Quân đội) đã qua sơ tuyển, có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Quốc phòng;

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển từ kết quả Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia theo quy chế của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thay đổi phương thức tuyển sinh, Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện;

- Điểm chuẩn: Xác định theo 2 miền Nam - Bắc (phía Bắc từ Quảng Bình trở ra, phía Nam từ Quảng Trị trở vào);

- Căn cứ vào chỉ tiêu và số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển, trường dự kiến điểm tuyển, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định;

- Sau khi xét tuyển đợt 1, số lượng vào học thực tế còn thiếu so với chỉ tiêu, thì trường được xét tuyển nguyện vọng bổ sung theo quy định của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng.

c) Đào tạo cao đẳng Văn thư lưu trữ

Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội, xét tuyển nguyện vọng 1 và nguyện vọng bổ sung vào đào tạo cao đẳng quân sự ngành Văn thư lưu trữ, thực hiện như tuyển sinh vào đào tạo sĩ quan cấp phân đội trình độ đại học hệ chính quy; tiêu chuẩn sức khỏe thực hiện theo quy định tại Khoản 1 và Điểm b Khoản 2 Điều 16 Thông tư này.

- Đối tượng tuyển sinh: Tuyển thí sinh nam, nữ là quân nhân tại ngũ, công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ trong Quân đội, đã qua sơ tuyển, có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ Quốc phòng. Chỉ tiêu tuyển thí sinh nữ: Không quá 50% chỉ tiêu tuyển sinh;

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển từ kết quả Kỳ thi Trung học phổ thông quốc gia theo quy chế của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thay đổi phương thức tuyển sinh, Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện;

- Điểm chuẩn: Xác định theo 2 miền Nam - Bắc (phía Bắc từ Quảng Bình trở ra, phía Nam từ Quảng Trị trở vào);

- Căn cứ vào chỉ tiêu và số lượng thí sinh đăng ký xét tuyển, trường dự kiến điểm tuyển, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định;

- Sau khi xét tuyển đợt 1, số lượng vào học thực tế còn thiếu so với chỉ tiêu, thì trường được xét tuyển nguyện vọng bổ sung theo quy định của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng.

15. Điều 38 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 38. Các trường tuyển sinh đào tạo

1. Học viện Hậu cần.

2. Trường Sĩ quan Không quân.

3. Trường Sĩ quan Phòng hóa.

4. Trường Sĩ quan Đặc công.

5. Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự (Vin-Hem Pích).

6. Trường Cao đẳng Công nghiệp Quốc phòng.

7. Trường Cao đẳng Công nghệ và Kỹ thuật ô tô.

8. Trường Cao đẳng Quân y 1.

9. Trường Trung cấp Kỹ thuật Phòng không - Không quân.

10. Trường Trung cấp Kỹ thuật Hải quân.

11. Trường Trung cấp Biên phòng 1.

12. Trường Trung cấp Biên phòng 2.

13. Trường Trung cấp 24 Biên phòng.

14. Trường Trung cấp Kỹ thuật Thông tin.

15. Trường Trung cấp Kỹ thuật Công binh.

16. Trường Trung cấp Trinh sát.

17. Trường Trung cấp Quân y 2.

18. Trường Trung cấp Kỹ thuật Quân khí.

19. Trường Trung cấp Kỹ thuật Mật mã.

20. Trường Trung cấp Kỹ thuật Tăng - Thiết giáp.

21. Trường Trung cấp Kỹ thuật miền Trung".

16. Khoản 1, Khoản 2 Điều 39 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Đối tượng

a) Hạ sĩ quan, binh sĩ đang phục vụ tại ngũ theo quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, có thời gian phục vụ tại ngũ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 4 năm tuyển sinh); quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ Quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm tuyển sinh). Số lượng đăng ký dự tuyển theo chỉ tiêu phân bổ cho từng đơn vị;

b) Các ngành, nghề có tuyển nữ đào tạo nhân viên chuyên môn kỹ thuật cho Quân đội: Y, dược, cơ khí, công nghệ thông tin, thông tin, cơ yếu, nấu ăn, tài chính. Căn cứ nhu cầu biên chế, chỉ tiêu dự tuyển được phân bổ hàng năm; đơn vị tuyển chọn đi đào tạo phù hợp với kế hoạch sử dụng.

2. Tiêu chuẩn

a) Chính trị, đạo đức, văn hóa: Thực hiện theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Thông tư này. Riêng xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) các năm học Trung học phổ thông hoặc tương đương phải đạt khá trở lên; xếp loại học lực các năm học Trung học phổ thông hoặc tương đương phải đạt trung bình trở lên;

b) Tuổi đời: Từ 18 đến 27 tuổi (tính đến năm xét tuyển);

c) Sức khỏe:

- Tuyển chọn thí sinh đạt Điểm 1 và Điểm 2 theo quy định tại Thông tư

liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP về các chỉ tiêu: Nội khoa, tâm thần kinh, ngoại khoa, da liễu, mắt, tai - mũi - họng, hàm - mặt, vòng ngực; được lấy đến sức khỏe đạt Điểm 3 về răng;

- Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên thuộc khu vực 1, hải đảo, phía Nam (từ tỉnh Quảng Trị trở vào) và thí sinh là người dân tộc thiểu số: Được lấy đến sức khỏe đạt Loại 3 về thể lực;

- Tổ chức khám sơ tuyển, khám tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 21 và Điều 32 Thông tư này".

17. Khoản 1, Khoản 2 Điều 40 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Phương thức xét tuyển: Thực hiện xét tuyển theo kết quả học bạ Trung học phổ thông hoặc tương đương.

Thống nhất sử dụng kết quả học bạ Trung học phổ thông cộng với điểm ưu tiên làm tiêu chí xét tuyển.

Trường hợp thí sinh tốt nghiệp trung cấp (thời gian đào tạo 2 năm), chưa có bằng tốt nghiệp trung học, đủ tiêu chuẩn xét tuyển; thống nhất tiêu chí xét tuyển bằng tổng cộng điểm tổng kết trung bình các môn học 2 năm trung cấp chia 2 nhân với 3, cộng với điểm ưu tiên để xét tuyển.

2. Quy định xét tuyển: Thực hiện tuyển sinh đào tạo theo địa chỉ, tập trung ưu tiên cho các đơn vị còn thiếu so với biên chế.

a) Các đơn vị đầu mối trực thuộc Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm tổ chức sơ tuyển, tuyển chọn, lập hồ sơ (kèm theo bản sao có công chứng học bạ Trung học phổ thông hoặc tương đương) và danh sách, gửi về trường tuyển sinh theo đúng chỉ tiêu được giao;

b) Hội đồng tuyển sinh các trường tổ chức thẩm định danh sách, hồ sơ dự tuyển của thí sinh theo chỉ tiêu đào tạo được phân bổ cho các đơn vị; tổng hợp, báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định công nhận trúng tuyển;

c) Về hộ khẩu thường trú xác định thí sinh được hưởng theo điểm chuẩn phía Nam hoặc phía Bắc, thực hiện như quy định tuyển sinh đại học cấp phân đội".

18. Điểm a Khoản 1 Điều 55 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"a) Tuyển chọn trong số quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng (khối chiến đấu) đang phục vụ trong Quân đội đủ 12 tháng trở lên (tính đến tháng 9 năm tuyển sinh), đã tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương".

19. Điểm b Khoản 1 Điều 56 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"b) Tuổi đời không quá 35 (tính đến năm tuyển sinh), đã tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương, qua sơ tuyển đạt các tiêu chuẩn quy định".

20. Điều 76 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 76. Chính sách ưu tiên theo đối tượng**

Các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh thực hiện theo quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội".

21. Điều 77 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 77. Chính sách ưu tiên theo khu vực**

Các đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh thực hiện theo quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội".

22. Điều 78 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"**Điều 78. Chính sách xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển**

1. Đối tượng xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển thực hiện theo quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Chỉ tiêu và phương thức xét tuyển thẳng vào các trường trong Quân đội thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

2. Riêng đối tượng thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 03 (ba) năm trở lên, học 03 (ba) năm và tốt nghiệp Trung học phổ thông tại các huyện nghèo (học sinh học Trung học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 293/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương cho 23 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao được áp dụng cơ chế, chính sách đầu tư cơ sở hạ tầng theo quy định của Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP; thí sinh là người dân tộc rất ít người theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ đăng ký xét tuyển thẳng vào các trường trong Quân đội thực hiện như sau:

a) Các trường xét tuyển thẳng

- Các trường được giao chỉ tiêu tuyển sinh cao hơn 100 được xét tuyển thẳng không quá 3% so với chỉ tiêu; các trường được giao chỉ tiêu tuyển sinh từ 100 trở xuống được xét tuyển thẳng không quá 5% so với chỉ tiêu;

- Riêng các học viện: Kỹ thuật quân sự, Quân y, Khoa học quân sự, Học viện Phòng không - Không quân (hệ đào tạo Kỹ sư Hàng không) và Trường Sĩ quan Không quân (hệ đào tạo Phi công quân sự), chưa thực hiện xét tuyển thẳng các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều này.

b) Tổ chức xét tuyển

Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng có trách nhiệm hướng dẫn các trường về thủ tục hồ sơ, tiêu chuẩn xét tuyển và tổ chức xét tuyển".

23. Khoản 1 Điều 79 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Căn cứ kế hoạch và lịch tuyển sinh hàng năm, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng và Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra nhằm tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát toàn bộ các khâu trong công tác tuyển sinh quân sự".

Điều 2. Bãi bỏ

Bãi bỏ các Điều 64, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74 và Điều 75, Chương IX, Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14 tháng 4 năm 2017.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Tổng Tham mưu trưởng; Giám đốc, Hiệu trưởng các học viện, nhà trường trong Quân đội; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trung tướng Phan Văn Giang